

CÔNG TY TNHH HUẤN LUYỆN AN TOÀN VÀ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Họ và tên:

Năm sinh:

Đơn vị công tác:

**Anh (chị) hãy khoanh tròn một (01) câu trả lời đúng nhất.**

**Câu 1:** Theo Nghị Định 44/2016/NĐ-CP, Thời hạn cấp, cấp mới thẻ an toàn vệ sinh lao động

- a) 01 năm.
- b) 02 năm.
- c) 03 năm.
- d) 05 năm.
- e) Không thời hạn.

**Câu 2:** Các yếu tố tạo nên sự cháy thông thường là

- a) Ôxy.
- b) Chất cháy
- c) Nguồn nhiệt đủ lớn, chất oxy hóa
- d) Cả 02 câu (a và b) đều đúng.
- e) Cả 03 câu (a, b, c) đều đúng.

**Câu 3:** Người vận hành thiết bị chịu áp lực có quyền từ chối vận hành thiết bị khi thấy

- a) Thiết bị thiếu van an toàn.
- b) Thiết bị thiếu áp kế.
- c) Thiết bị thiếu van xả đáy.
- d) Thiếu Rơ le áp suất.
- e) Câu (a, b) đúng.
- f) Cả 4 câu (a, b, c, d) đều đúng.

**Câu 4:** Áp kế trên thiết bị chịu áp lực phải

- a) Hiệu chuẩn và kiểm định định kỳ hằng năm.
- b) Hiệu chuẩn và kiểm định định kỳ 02 năm/01 lần.
- c) Hiệu chuẩn và kiểm định định kỳ 03 năm/01 lần.
- d) Câu (a, b, c) đều đúng.

**Câu 5:** Khi áp suất trong Nồi hơi dung điện vượt quá 1,1 lần áp suất cho phép mà van an toàn không hoạt động, thì người công nhân cần phải thao tác

- a) Ngắt điện, báo cho người phụ trách hoặc quản đốc biết.
- b) Ngắt điện, xả áp suất trong thiết bị đến áp suất an toàn, tìm hiểu nguyên nhân để sửa chữa hoặc báo người có trách nhiệm sửa chữa.

c) Xả bớt áp suất ra ngoài, rồi tiếp tục vận hành.

**Câu 6:** Người được giao nhiệm vụ trực tiếp vận hành nồi hơi có trách nhiệm

- Thường xuyên kiểm tra tình trạng của bình, sự hoạt động của các dụng cụ kiểm tra, đo lường, các cơ cấu an toàn và các phụ tùng của bình.
- Vận hành bình một cách an toàn theo đúng quy trình vận hành đã ban hành; kịp thời và bình tĩnh xử lý theo đúng quy trình của đơn vị khi có sự cố xảy ra, đồng thời báo ngay cho người phụ trách những hiện tượng không an toàn của bình và ghi vào sổ nhật ký vận hành.
- Sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân theo đúng quy định.
- Điều chỉnh thông số thiết bị bảo vệ của bình trong khi đang vận hành và trong chu kỳ vận hành.
- Chỉ có câu a, b và c đúng (câu d không đúng).
- Cả 4 câu (a, b, c, d) đều đúng.

**Câu 7:** Nồi hơi có áp suất làm việc 6,0 bar, lắp 01 van an toàn và 01 rơ le áp suất để ngắt nguồn cung cấp áp suất, ta phải điều chỉnh cơ cấu làm việc như sau

- Van an toàn xả ở áp suất 6,0bar, rơ le áp suất ngắt ở 6,6 bar.
- Van an toàn xả ở áp suất 6,6 bar, rơ le áp suất ngắt ở 6,0 bar.
- Van an toàn xả ở áp suất 6,6 bar, rơ le áp suất ngắt ở 6,6 bar.
- Van an toàn xả ở áp suất 6,0bar, rơ le áp suất ngắt ở 6,0bar.

**Câu 8:** Theo Nghị Định 44/2016/NĐ-CP, Thời gian huấn luyện lần đầu của nhóm 3 tối thiểu được quy định?

- Tổng thời gian huấn luyện ít nhất là 16 giờ
- Tổng thời gian huấn luyện ít nhất là 24 giờ
- Tổng thời gian huấn luyện ít nhất là 48 giờ
- Tổng thời gian huấn luyện ít nhất là 56 giờ

**Câu 9:** Nguyên nhân có thể dẫn đến sự cố nổ bộ phận chịu áp lực của nồi hơi là do

- Nồi bị cạn nước nghiêm trọng.
- Nồi bị bám cặn quá nhiều.
- Kim loại nồi hơi bị ăn mòn, khuyết tật.
- Bị nổ do xảy ra hiện tượng nổ hỗn hợp khí trong buồng đốt.
- Cả 4 câu trên (a, b, c, d) đều đúng.

**Câu 10:** Những trường hợp nào dưới đây phải lập tức ngừng nồi sự cố

- Khi mực nước trong nồi xuống đến dưới mức thấp nhất cho phép.
- Khi phát hiện có sự xì hơi ở các mối nối, mối hàn ở các bộ phận chịu áp lực của nồi.
- Khi áp kế bị hư hỏng và không có dụng cụ nào để kiểm tra áp suất bên trong nồi hơi.
- Khi van an toàn bị hỏng hoặc thiếu van an toàn.
- Cả 4 trường hợp trên (a, b, c, d) đều phải ngừng nồi sự cố.

f) Các câu (a, b, c) đúng

**Câu 11:** Nguyên nhân gây nổ nồi hơi là (nồi hơi có trang bị đủ áp kế, van an toàn và rơle áp suất)

- a) Cố tình vận hành nồi vượt quá áp suất cho phép.
- b) Van an toàn không xả khi áp suất trong nồi vượt quá 1,1 lần áp suất làm việc lớn nhất cho phép hoặc năng suất thoát hơi của van an toàn nhỏ hơn công suất của nồi hơi.
- c) Nồi bị cạn nước hoặc kim loại nồi hơi bị ăn mòn.
- d) Cả 3 câu trên đều đúng.
- e) Chỉ có câu a và c đúng (câu b không đúng).

**Câu 12:** Nguyên nhân làm kim loại nồi hơi bị hư hỏng là do

- a) Kim loại bị ôxy hóa do tiếp xúc với ôxy trong không khí hoặc do bị ôxy hóa bởi ôxy hòa tan trong nước.
- b) Kim loại nồi hơi bị ăn mòn do điện hóa (ăn mòn do sự trao đổi ion kim loại với ion của những muối hòa tan trong nước).
- c) Kim loại nồi hơi bị biến dạng do bị đốt nóng quá mức.
- d) Kim loại nồi hơi bị rạn nứt, biến dạng do sự giãn nở kim loại xảy ra thường xuyên trong quá trình sử dụng.
- e) Cả 4 câu trên đều đúng.
- f) Chỉ có câu a, b và c đúng.

